

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH AN GIANG**

Số: /CTAGI-NVDTPC

V/v báo cáo tình hình thực hiện Nghị
quyết số 01/NQ-CP và tình hình
kinh tế - xã hội tháng 11 và 11 tháng
đầu năm 2024

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

An Giang, ngày tháng năm

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang

Thực hiện Kế hoạch số 427/KH-CTAGI ngày 07/02/2024 của Cục Thuế tỉnh An Giang về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.

Cục Thuế tỉnh An Giang báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và tình hình kinh tế - xã hội tháng 11 và 11 tháng đầu năm 2024 như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC
THUẾ THÁNG 11 VÀ 11 THÁNG ĐẦU NĂM 2024**

1. Kết quả ước thu nội địa tháng 11 và 11 tháng đầu năm 2024

1.1. Ước thực hiện thu nội địa tháng 11 năm 2024

Số thu nội địa tháng 11/2024 do cơ quan Thuế quản lý ước thu được 423,7 tỷ đồng, đạt 6% so với dự toán pháp lệnh, bằng 84% so với cùng kỳ năm 2023.

Trong đó số thu nội địa tháng 11/2024 trừ tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết, cổ tức lợi nhuận còn lại là 290,5 tỷ đồng, đạt 7% so dự toán năm và bằng 84% so cùng kỳ năm 2023.

1.2. Ước thu nội địa lũy kế 11 tháng đầu năm 2024

Ước tổng thu nội địa 11 tháng đầu năm 2024 được 6.970 tỷ đồng, đạt 101% dự toán năm UBND tỉnh và Bộ Tài chính giao, bằng 108% so cùng kỳ năm 2023.

Trong đó số thu nội địa lũy kế 11 tháng đầu năm 2024 trừ tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết, cổ tức lợi nhuận là 4.531,7 tỷ đồng, đạt 107% dự toán năm UBND tỉnh và Bộ Tài chính giao, bằng 106% so cùng kỳ năm 2023.

1.3. Kết quả thu phân tích theo khoản thu, sắc thuế

- Có 14/16 khoản thu đạt trên mức bình quân chung (92%) so dự toán năm gồm: DNNN trung ương 98%; DNNN địa phương 101%; DN vốn đầu tư nước

ngoài 115%; thuế CTN-NQD 106%; thu nhập cá nhân 97%; thuế bảo vệ môi trường 94%; lệ phí trước bạ 94%; thu phí – lệ phí 104%; thuế sử dụng đất phi nông nghiệp 120%; tiền thuê đất 236%; thu từ xổ số 99%; thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản 295%; thu khác ngân sách 151%; thu hoa lợi công sản 92%.

- Có 02/16 khoản thu đạt dưới mức bình quân chung (92%) so dự toán năm gồm: thu tiền sử dụng đất 73%; thu cổ tức và lợi nhuận còn lại 88%.

(Đính kèm biểu ước thu NSNN tháng 11 năm 2024)

2. Các nguyên nhân tác động đến thực hiện dự toán thu ngân sách năm 2024

2.1. Về kinh tế

- Kinh tế - xã hội những tháng đầu năm 2024 có nhiều chuyển biến tích cực:

Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh An Giang 10 tháng năm 2024 tiếp tục đạt nhiều kết quả tích cực, tăng trưởng so với cùng kỳ năm 2023 trên nhiều lĩnh vực, góp phần hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội của năm 2024. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu đều duy trì mức tăng trưởng so với cùng kỳ như: Chỉ số sản xuất công nghiệp toàn tỉnh 10 tháng năm 2024 ước tăng 10,02% so với cùng kỳ. Ước doanh thu bán buôn, bán lẻ hàng hóa, dịch vụ lũy kế 10 tháng ước đạt 191.975,8 tỷ đồng, tăng 16,37% so với cùng kỳ. Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa lũy kế 10 tháng ước đạt 1.219,8 triệu USD, tăng 6,51% so với cùng kỳ. Tổng doanh thu từ hoạt động du lịch lũy kế đạt 9.950 tỷ đồng và đạt 160% so với kế hoạch cả năm.

- Bên cạnh các kết quả tích cực, tình hình kinh tế - xã hội trong thời gian tới vẫn còn một số khó khăn, thách thức:

Giá nguyên vật liệu tăng cao và nguồn nguyên vật liệu xây dựng còn khan hiếm, khiến cho một số công trình chậm tiến độ và mức độ tăng trưởng ngành xây dựng chưa cao.

Tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông còn diễn biến phức tạp. Số tội phạm ma túy, vi phạm pháp luật về trật tự quản lý kinh tế và số vụ tai nạn giao thông tăng so với cùng kỳ.

Tác động của biến đổi khí hậu, tình trạng sạt lở bờ sông, giồng lốc, mưa lớn bất thường... có khả năng xảy ra, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất nông nghiệp và các ngành kinh tế - xã hội khác.

2.2. Nguyên nhân về cơ chế, chính sách:

Tiếp tục triển khai các chính sách về miễn, giảm, gia hạn nộp thuế của Quốc hội, Chính phủ theo Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

2.2.1. Ảnh hưởng giảm thu do cơ chế, chính sách trong 11 tháng đầu năm 2024

Cục Thuế dự kiến các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và người dân trong 11 tháng đầu năm 2024 là 919 tỷ đồng, bao gồm:

- Miễn giảm thuế, phí, lệ phí: 652,7 tỷ đồng.
- Số thuế được gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất: 266,3 tỷ đồng.

(1) Các chính sách miễn giảm thuế, phí, lệ phí làm giảm thu NSNN là 652,7 tỷ đồng, chi tiết như sau:

a) Các chính sách giảm thuế đã ban hành trong năm 2023 đã ảnh hưởng giảm thu trong năm 2024 là: **68,9 tỷ đồng**. Cụ thể:

- Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về giảm 2% mức thuế suất thuế GTGT đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng áp dụng thuế suất 10% (còn 8%); giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT đối với cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) khi thực hiện xuất hóa đơn đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 10% từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023. **Do đó ảnh hưởng số nộp thuế GTGT trong tháng 01 năm 2024, giảm thu 20,1 tỷ đồng.**

- Nghị quyết số 30/2022/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn. (Mức giảm thuế BVMT được áp dụng từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023). **Do đó ảnh hưởng đến số thuế BVMT nộp trong tháng 01 năm 2024, giảm thu 34,8 tỷ đồng.**

- Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg ngày 03/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giảm tiền thuê đất của năm 2023, theo đó, giảm 30% tiền thuê đất phải nộp (phát sinh thu) của năm 2023 đối với người thuê đất được giảm theo quy định; không thực hiện giảm trên số tiền thuê đất còn nợ của các năm trước năm 2023 và tiền chậm nộp (nếu có). **Số giảm thu tiền thuê đất trong năm 2024 là 14 tỷ đồng.**

b) Các chính sách mới ban hành và có hiệu lực trong năm 2024: **dự kiến giảm 583,8 tỷ đồng**. Cụ thể:

- Nghị quyết số 42/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn. (Mức giảm thuế BVMT được áp dụng từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/12/2024). **Dự kiến số thuế BVMT giảm thu trong 11 tháng đầu năm 2024 là 352,8 tỷ đồng.**

- Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28/12/2023 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về giảm 2% mức thuế suất thuế GTGT đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng áp dụng thuế suất 10% (còn 8%); giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT đối với cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) khi thực hiện xuất hóa đơn đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 10% từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 30/06/2024, **dự kiến giảm thu là 120,6 tỷ đồng.**

- Để tiếp tục hỗ trợ cắt giảm chi phí cho DN, người dân trong năm 2024, Bộ Tài chính đề xuất tiếp tục thực hiện việc giảm mức thu 36 khoản phí, lệ phí trong năm 2024 theo Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 (áp dụng từ 01/7/2024 đến 31/12/2024): **dự kiến số thu phí, lệ phí giảm trong 11 tháng đầu năm 2024 là 10 tỷ đồng.**

- Nghị định 72/2024/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội về giảm 2% mức thuế suất thuế GTGT đối với các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng áp dụng thuế suất 10% (còn 8%); giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT đối với cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) khi thực hiện xuất hóa đơn đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 10% từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024. **Dự kiến giảm thu là 80,4 tỷ đồng.**

- Nghị định số 109/2024/NĐ-CP ngày 29/8/2024 của Chính phủ quy định mức thu LPTB đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước, theo đó giảm 50% mức thu LPTB quy định tại Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ (áp dụng từ 01/9/2024 đến 30/11/2024): **dự kiến số lệ phí trước bạ giảm là 20 tỷ đồng.**

Như vậy, các chính sách về miễn, giảm thuế, phí có tác động làm giảm nguồn thu ngân sách nhà nước, số giảm thu NSNN trong 11 tháng đầu năm 2024 là 652,7 tỷ đồng. Trong đó:

- + Thuế GTGT giảm 221,1 tỷ đồng;
- + Thuế BVMT giảm 387,6 tỷ đồng;
- + Lệ phí trước bạ giảm 20 tỷ đồng;
- + Phí, lệ phí giảm 10 tỷ đồng;
- + Tiền thuê đất giảm 14 tỷ đồng.

(2) Số tiền gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất trong 11 tháng đầu năm 2024 là 266,3 tỷ đồng.

Ngày 17/6/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 64/2024/NĐ-CP về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2024: **số gia hạn trong 11 tháng đầu năm**

2024 là 266,3 tỷ đồng (trong đó thuế GTGT 168 tỷ đồng, thuế TNDN 92,4 tỷ đồng, thuê đất 5,9 tỷ đồng).

2.2.2. Ảnh hưởng giảm thu do cơ chế, chính sách trong năm 2024

Cục Thuế dự kiến các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và người dân trong năm 2024 là 947,2 tỷ đồng, bao gồm:

- Miễn giảm thuế, phí, lệ phí: 677,2 tỷ đồng.
- Số thuế được gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất: 270 tỷ đồng.

Các chính sách cụ thể như sau:

(1) Các chính sách miễn giảm thuế, phí, lệ phí làm giảm thu NSNN là 677,2 tỷ đồng, chi tiết như sau:

a) Các chính sách giảm thuế đã ban hành trong năm 2023 đã ảnh hưởng giảm thu trong năm 2024 là: **68,9 tỷ đồng**. Cụ thể:

- Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về giảm 2% mức thuế suất thuế GTGT đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng áp dụng thuế suất 10% (còn 8%); giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT đối với cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) khi thực hiện xuất hóa đơn đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 10% từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023. **Do đó ảnh hưởng số nộp thuế GTGT trong tháng 01 năm 2024, giảm thu 20,1 tỷ đồng.**

- Nghị quyết số 30/2022/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn. (Mức giảm thuế BVMT được áp dụng từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023). **Do đó ảnh hưởng đến số thuế BVMT nộp trong tháng 01 năm 2024, giảm thu 34,8 tỷ đồng.**

- Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg ngày 03/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giảm tiền thuê đất của năm 2023, theo đó, giảm 30% tiền thuê đất phải nộp (phát sinh thu) của năm 2023 đối với người thuê đất được giảm theo quy định; không thực hiện giảm trên số tiền thuê đất còn nợ của các năm trước năm 2023 và tiền chậm nộp (nếu có). **Số giảm thu tiền thuê đất trong năm 2024 là 14 tỷ đồng.**

b) Các chính sách mới ban hành và có hiệu lực trong năm 2024: **dự kiến giảm 608,3 tỷ đồng**. Cụ thể:

- Nghị quyết số 42/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn. (Mức giảm thuế BVMT

được áp dụng từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/12/2024). **Dự kiến số thuế BVMT giảm thu trong năm 2024 là 355,2 tỷ đồng.**

- Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28/12/2023 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về giảm 2% mức thuế suất thuế GTGT đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng áp dụng thuế suất 10% (còn 8%); giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT đối với cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) khi thực hiện xuất hóa đơn đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 10% từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 30/06/2024. **Dự kiến số thuế GTGT giảm thu là 120,6 tỷ đồng.**

- Để tiếp tục hỗ trợ cắt giảm chi phí cho DN, người dân trong năm 2024, Bộ Tài chính đề xuất tiếp tục thực hiện việc giảm mức thu 36 khoản phí, lệ phí trong năm 2024 theo Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 (áp dụng từ 01/7/2024 đến 31/12/2024): **dự kiến số thu phí, lệ phí giảm 12 tỷ đồng.**

- Nghị định 72/2024/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội về giảm 2% mức thuế suất thuế GTGT đối với các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng áp dụng thuế suất 10% (còn 8%); giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT đối với cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) khi thực hiện xuất hóa đơn đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 10% từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024. **Dự kiến số thuế GTGT giảm thu là 100,5 tỷ đồng.**

- Nghị định số 109/2024/NĐ-CP ngày 29/8/2024 của Chính phủ quy định mức thu LPTB đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước, theo đó giảm 50% mức thu LPTB quy định tại Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ (áp dụng từ 01/9/2024 đến 30/11/2024): **dự kiến số lệ phí trước bạ giảm là 20 tỷ đồng.**

Như vậy, các chính sách về miễn, giảm thuế, phí có tác động làm giảm nguồn thu ngân sách nhà nước, số giảm thu NSNN trong năm 2024 là 677,2 tỷ đồng. Trong đó:

- + Thuế GTGT giảm 241,2 tỷ đồng;
- + Thuế BVMT giảm 390 tỷ đồng;
- + Lệ phí trước bạ giảm 20 tỷ đồng;
- + Phí, lệ phí giảm 12 tỷ đồng;
- + Tiền thuê đất giảm 14 tỷ đồng.

(2) Số tiền gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất trong năm 2024 là 270 tỷ đồng.

Ngày 17/6/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 64/2024/NĐ-CP về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2024: **dự kiến gia hạn trong năm 2024 là 270 tỷ đồng.**

3. Kết quả triển khai các nhiệm vụ, công tác thuế trọng tâm:

3.1. Công tác thanh tra, kiểm tra, chống thất thu thuế

a) Công tác thanh tra, kiểm tra

Thực hiện rà soát các doanh nghiệp đang quản lý có dấu hiệu rủi ro cao về hóa đơn để theo dõi giám sát và thực hiện kiểm tra tại trụ sở NNT nếu cần thiết hoặc theo cảnh báo của cơ quan thuế khác gửi đến.

Tổng hợp danh sách DN thuộc kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuế năm 2025 để xử lý chồng chéo với Thanh tra tỉnh.

Tăng cường rà soát, đối chiếu để phát hiện kịp thời các doanh nghiệp có giao dịch liên kết trong quá trình thanh tra, kiểm tra NNT.

Về tiến độ thực hiện TTKT so chỉ tiêu nhiệm vụ giao cả năm: Lũy kế tính đến ngày 14/11/2024, kết quả TTKT toàn ngành như sau:

- *Công tác thanh tra:* Cục Thuế đã ban hành 09 Quyết định thanh tra, thực hiện hoàn thành 06 cuộc thanh tra đạt tỷ lệ 66,7% (6/9 cuộc), đang thực hiện thanh tra 03 cuộc. Trong 06 cuộc đã hoàn thành có 06 DN có vi phạm, tổng số thuế truy thu và xử phạt qua thanh tra là 1.280 triệu đồng, đã nộp 218 triệu đồng (chiếm 17% tổng số phải nộp, mới ban hành Quyết định xử lý, đang đôn đốc nộp), số thuế giảm lỗ là 783 triệu đồng, giảm khấu trừ 55 triệu đồng.

- *Công tác kiểm tra:* Hoàn thành 472 cuộc, đạt 99% so chỉ tiêu kiểm tra được giao (472/476 cuộc), trong đó có 363 DN có vi phạm, tổng số thuế truy thu và xử phạt qua kiểm tra là 15.643 triệu đồng, đã nộp 13.092 triệu đồng, chiếm 84% tổng số phải nộp, số thuế giảm lỗ là 45.050 triệu đồng, giảm khấu trừ 3.183 triệu đồng.

b) Công tác chống thất thu thuế

- *Công tác chống thất thu thương mại điện tử:* Cục Thuế đã ban hành Kế hoạch số 2273/KH-CT ngày 20/12/2021 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 515/KH-UBND ngày 16/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về tăng cường quản lý thuế đối với hoạt động mua bán, cung cấp hàng hóa, dịch vụ trên nền tảng số đối với doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh An Giang; Công văn số 163/CT-HKDCN ngày 20/1/2022 về việc tăng cường quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh, chuyển nhượng bất động sản và thương mại điện tử; Công văn số 1860/CT-HKDCN ngày 23/9/2022 về việc tăng cường thực hiện quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử và Công văn số

2104/CT-HKDCN ngày 09/6/2023 về việc rà soát thông tin của tổ chức cá nhân kinh doanh thương mại điện tử; Công văn số 584/CTAGI-HKDCN ngày 01/3/2024 về việc tăng cường công tác quản lý thuế đối với hộ, cá nhân kinh doanh.

Kết quả thực hiện: Chi cục Thuế thành phố, khu vực thực hiện ước chống thất thu thuế TMDT từ đầu năm 2024 đến nay được 256 NNT, với số thuế phát sinh 2.001 triệu đồng.

- *Công tác chống thất thu chuyển nhượng bất động sản:* Cục Thuế đã ban hành Công văn số 403/CT-HKDCN ngày 02/3/2022 về việc tăng cường kiểm tra đối với hoạt động chuyển nhượng BĐS, Công văn số 2068/CT-HKDCN ngày 18/10/2022 về việc xây dựng cơ sở dữ liệu về giá đất chuyển nhượng tổ chức, cá nhân; Công văn số 2403/CT-HKDCN ngày 28/11/2022 về việc triển khai thực hiện hậu kiểm trong hoạt động kinh doanh, chuyển nhượng BĐS.

Kết quả thực hiện: Chi cục Thuế thành phố, khu vực đã thực hiện “Hậu kiểm” ước chống thất thu chuyển nhượng bất động sản được: 1.895 lượt NNT, với hồ sơ khai thuế ban đầu là: 12.479 triệu đồng, sau khi thực hiện chống thất thu NNT khai điều chỉnh: 18.368 triệu đồng, chênh lệch tăng thêm sau khi khai điều chỉnh: 5.886 triệu đồng.

3.2. Đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải thiện chất lượng phục vụ và cung ứng dịch vụ hành chính thuế

Thực hiện Biên bản số 04/BB-ĐKTCCHC ngày 23/8/2024 của Đoàn Kiểm tra Sở Nội vụ tỉnh An Giang về việc Kiểm tra công tác cải cách hành chính tại Cục Thuế tỉnh, Cục Thuế đã xây dựng Kế hoạch số 2491/KH-CTAGI ngày 17/10/2024 về việc khắc phục những hạn chế, tồn tại trong công tác cải cách hành chính tại Cục Thuế tỉnh An Giang năm 2024, sau thời gian khắc phục những hạn chế trong công tác cải cách hành chính theo nội dung kế hoạch, Văn phòng đã ban hành Công văn số 2961/CTAGI-VP ngày 28/10/2024 về việc báo cáo kết quả khắc phục những hạn chế, tồn tại trong công tác cải cách hành chính.

Cục Thuế đã ban hành Báo cáo số 3125/BC-CTAGI ngày 08/11/2024 về kết quả thống kê rà soát đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ gửi Tổng cục Thuế.

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 2471/QĐ-CTAGI ngày 06/10/2023 về việc ban hành Kế hoạch cải cách hệ thống thuế trung hạn 2023 - 2025 thực hiện Kế hoạch cải cách hệ thống thuế đến năm 2025 của Cục Thuế tỉnh An Giang.

3.3. Đánh giá kết quả thực hiện công tác quản lý nợ trong ngành thuế

Triển khai công tác quản lý thu nợ theo chỉ đạo của Tổng cục Thuế, Cục Thuế ban hành Công văn số 331/CTAGI-QLN ngày 25/01/2024 về giao chỉ tiêu

thu nợ, xử lý nợ và tiền thuế nợ năm 2024. Triển khai giao nhiệm vụ thu nợ thuế, xử lý nợ và tiền thuế nợ năm 2024 cho từng cán bộ quản lý thuộc các Phòng/từng Đội thuộc Chi cục Thuế; chỉ đạo giao đến từng cán bộ, công chức quản lý nợ, gắn cụ thể với từng doanh nghiệp, người nộp thuế nợ thuế. Giao chỉ tiêu thu nợ đến các đơn vị/cán bộ quản lý phải đảm bảo theo mức Cục Thuế đã giao.

Tổng số nợ thuế ước đến ngày 30/11/2024 là 912.156 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 13,28% (912.156 trđ/6.867.000 trđ) so với số ước tổng thu NSNN năm 2024. Trong đó:

- Tổng số nợ về thuế, phí là 453.105 triệu đồng đạt tỷ lệ 6,60% (453.105 trđ/6.867.000 trđ) so với số ước tổng thu NSNN năm 2024.

- Tổng số tiền thuế nợ có khả năng thu là 600.179 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 8,74% (600.179 trđ/6.867.000 trđ) so với dự toán thu NSNN năm 2024.

Tổng thu nợ ước đến 30/11/2024 được 714.178 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 10,40% (714.178 trđ/6.867.000 trđ) so với dự toán thu NSNN năm 2024.

3.4. Tăng cường công tác truyền thông về chính sách, pháp luật; triển khai Chương trình “Hóa đơn may mắn”

a) Tăng cường công tác truyền thông về chính sách, pháp luật

- Cục Thuế đã ban hành Công văn số 3038/CTAGI-TTHT ngày 01/11/2024 định hướng chủ đề tuyên truyền hàng tháng 11, triển khai công tác tuyên truyền, hỗ trợ gửi các Chi cục Thuế huyện, thành phố, khu vực.

- Ngày 31/10/2024, Cục Thuế tổ chức hội nghị với 120 lượt người tham dự với nội dung triển khai một số nội dung mới về nghĩa vụ tài chính về đất đai (tiền sử dụng đất, tiền thuê đất) theo quy định tại Luật Đất đai số 31/2024/QH15.

- Đăng tải trên phương tiện truyền thông như Báo An Giang, Đài Phát thanh – Truyền hình An Giang, Cổng thông tin điện tử tỉnh; trang Zalo “Cục Thuế An Giang” nội dung:

- + Thông báo số 2702/TB-CTAGI ngày 01/11/2024 về Thông tư số 73/2024/TT-BTC ngày 21/10/2024 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp lệ phí cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước.

- + Thông báo số 2703/TB-CTAGI ngày 01/11/2024 về Thông tư số 71/2024/TT-BTC ngày 07/10/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

- + Đến hạn nộp thuế đối với các khoản thuế được gia hạn theo Nghị định số 64/2024/NĐ-CP và Nghị định số 65/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

- + Tổng cục Thuế tổ chức Chương trình livestream hướng dẫn sử dụng ứng dụng eTax Mobile.

b) Thực hiện Chương trình "Hóa đơn may mắn"

- Ngày 31/10/2024, đã thực hiện trao thưởng Chương trình “Hóa đơn may mắn” Quý IV/2023 và Quý I/2024 và quay thưởng Quý II/2024 và Quý III/2024.

- Công bố thể lệ và thông báo kết quả quay thưởng của chương trình trên tất cả các phương tiện thông tin đại chúng và trên Website của Cục Thuế.

3.5. Tăng cường công tác quản lý kê khai, hoàn thuế GTGT, triển khai dịch vụ điện tử

a) *Công tác quản lý kê khai*: Tiếp tục theo dõi và đôn đốc việc kê khai, nộp thuế của người nộp thuế trên ứng dụng quản lý thuế tập trung (TMS). Ước tính, trong 11 tháng đầu năm 2024, có 69.038 lượt tờ khai nộp đúng hạn đạt 99% số đã nộp, 562 trường hợp chậm nộp hồ sơ khai thuế, chiếm 0,8% số tờ khai đã nộp.

Kết quả xử lý vi phạm hành chính chậm nộp hồ sơ khai thuế: trong 11 tháng đầu năm 2024, ước tính số NNT bị xử phạt vi phạm hành chính về chậm nộp hồ sơ khai thuế là 416 trường hợp, chiếm 74% số tờ khai chậm nộp, trong đó: Cảnh cáo 175 trường hợp; phạt tiền là 241 trường hợp với số tiền phạt VPHC: 1.076.446.458 đồng.

b) *Công tác giải quyết hoàn thuế GTGT*: Ước tính trong tháng 11/2024, Cục Thuế ban hành 15 Quyết định hoàn thuế GTGT cho 13 doanh nghiệp, số tiền hoàn 48,85 tỷ đồng. Trong đó, ước hoàn cho xuất khẩu là 15 Quyết định với số tiền hoàn 48,85 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 100% tổng số tiền hoàn. (Hồ sơ hoàn trước: 12 hồ sơ với số tiền hoàn 31,67 tỷ đồng; Hồ sơ kiểm trước: 03 hồ sơ với số tiền hoàn 17,18 tỷ đồng).

c) *Công tác triển khai dịch vụ điện tử*: Tiếp tục theo dõi, hướng dẫn Người nộp thuế thực hiện kê khai, nộp thuế và thực hiện các chức năng khác trên ứng dụng thuế điện tử. Trong 6 tháng đầu năm 2024, tiếp tục ghi nhận 100% người nộp thuế gửi văn bản đề nghị xác nhận số thuế nộp ngân sách nhà nước bằng phương thức điện tử, trên 95% người nộp thuế gửi thủ tục đăng ký thuế bằng phương thức điện tử.

3.6. Tăng cường công tác xây dựng đảng, siết chặt kỷ luật, kỷ cương

Nhằm bảo đảm kịp thời quán triệt cho cán bộ, công chức và đảng viên về các văn bản mới ban hành của Đảng ủy khối, Đảng bộ Cục Thuế và Xây dựng bộ máy thật sự trong sạch, liêm chính, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, trong tháng qua, Đảng ủy Cục Thuế đã ban hành Kế hoạch số 27-KH/ĐUCT ngày 07/10/2024 về việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền nội dung cuốn sách "Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc" của đồng chí Nguyễn Phú Trọng; Kế hoạch số 28-KH/ĐUCT ngày 29/10/2024 ban hành Kế hoạch của BCH Đảng bộ Cục Thuế thực hiện Kế hoạch

số 110-KH/ĐUK, ngày 18/10/2024 của Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh về thực hiện Kế hoạch số 190-KH/TU, ngày 27/8/2024 của BCH Đảng bộ tỉnh thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC THUẾ TRỌNG TÂM TRONG CÁC THÁNG CUỐI NĂM

(1) Tập trung thực hiện quyết liệt, hiệu quả các giải pháp để bảo đảm thu ngân sách nhà nước năm 2024 đạt dự toán được giao, thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, mở rộng cơ sở thu, và chống thất thu thuế. Đồng thời, phân tích, rà soát, tính toán, xác định đầy đủ các yếu tố tác động đến kết quả thu ngân sách trong năm như kinh tế, cơ chế, chính sách.

(2) Tiếp tục triển khai các chính sách miễn giảm thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất và kịp thời tháo gỡ những khó khăn cho DN và người dân phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, phát triển ổn định, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo nguồn thu bền vững cho NSNN.

(3) Tiếp tục tập trung đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý thu, nhất là thu từ hoạt động thương mại điện tử, nhà cung cấp nước ngoài; triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền cho DN, hộ kinh doanh, cung cấp hàng hóa, dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng.

(4) Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ tại Đề án 06, rà soát, chuẩn hóa MST cá nhân với Bộ Công An; Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chống thất thu NSNN, công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, gian lận về giá chuyển nhượng.

(5) Tiếp tục rà soát, giám sát chặt chẽ công tác giải quyết hoàn thuế và tham mưu kịp thời các biện pháp tăng cường hiệu quả quản lý hoàn thuế GTGT, phối hợp các đơn vị tháo gỡ khó khăn đẩy nhanh tiến độ giải quyết hoàn thuế trong những tháng cuối năm.

(6) Tiếp tục hỗ trợ và hướng dẫn NNT sử dụng hiệu quả hệ thống thuế điện tử eTax để khai, nộp thuế và thực hiện TTHC thuế điện tử; hướng dẫn hộ gia đình, cá nhân thực hiện đăng ký tài khoản trên ứng dụng eTax Mobile và thực hiện thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính về đất đai, lệ phí trước bạ.

(7) Đẩy mạnh tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như Báo, Đài phát thanh - Truyền hình, qua các phương tiện điện tử như thư điện tử (email), trang Zalo Cục Thuế, để kịp thời tuyên truyền đến NNT các chính sách pháp luật thuế mới theo chủ trương của Chính phủ.

(8) Triển khai thực hiện tốt việc lập Kế hoạch tổ chức Hội nghị tuyên dương người nộp thuế thực hiện tốt chính sách, pháp luật thuế.

(9) Tiếp tục triển khai thực hiện công tác quản lý nợ, áp dụng đầy đủ biện pháp đôn đốc, cưỡng chế thu hồi nợ thuế, đôn đốc các khoản tiền thuế, tiền thuê đất được gia hạn theo các chính sách hỗ trợ về thuế, tránh phát sinh tiền nợ, tiền chậm nộp.

(10) Đẩy mạnh cải cách hiện đại hóa hệ thống thuế, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuế; ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào công tác quản lý thuế, chống thất thu ngân sách; vận hành và hoàn thiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật CNTT phục vụ công tác quản lý thuế.

(11) Tổ chức quản trị, vận hành tốt hệ thống CNTT, các phần mềm ứng dụng quản lý thuế, dịch vụ kê khai, nộp thuế, hoàn thuế điện tử, hệ thống HĐĐT. Đảm bảo hệ thống CNTT thông suốt 24/7 để hỗ trợ NNT thực hiện nghĩa vụ với NSNN từ khâu đăng ký, kê khai, nộp thuế, hoàn thuế điện tử mà không cần phải đến trực tiếp cơ quan thuế.

(12) Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, chấn chỉnh lề lối làm việc, thái độ, tác phong ứng xử của công chức, viên chức thuế trong thực thi công vụ toàn ngành. Thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

Cục Thuế tỉnh An Giang gửi báo cáo đến Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- CT Hồ Văn Mừng (để b/c);
- Tổng cục Thuế (để b/c);
- Thành viên BCD chống thất thu NS;
- BLĐ Cục Thuế;
- Lưu: VT, NVDTPC(25b).

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Trí Dũng